

## KS-969

### Lớp phủ chống thấm gốc Polyurethane một thành phần an toàn cho nguồn nước sinh hoạt

#### MÔ TẢ SẢN PHẨM

- Lớp phủ chống thấm polyurethane một thành phần KS-969 cho bể nước uống là loại sơn chống thấm được phát triển đặc biệt cho các công trình ngâm nước, sử dụng lâu dài. Nó được làm bằng isocyanate và polyether polyol làm nguyên liệu chính, với nhiều loại phụ gia, chất độn và các quy trình phản ứng polymer hóa. Sau khi thi công, việc vật liệu tiếp xúc với hơi ẩm trong không khí sẽ kích hoạt tạo thành chất đóng rắn và tạo thành màng.

#### ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

- Bảo vệ môi trường, an toàn và đáng tin cậy: Không có toluen, xylen và các chất độc hại khác, đảm bảo vệ sinh đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh và an toàn thực phẩm.
- Chống ăn mòn tuyệt vời: tạo màng phản ứng hóa học, kháng axit và kiềm, chống nấm mốc, đặc biệt thích hợp cho các hạng mục ngâm nước lâu ngày.
- Tính chất vật lý tuyệt vời: độ bền kéo cao, độ giãn dài cao, và khả năng chống giãn nở và nứt vỡ của lớp nền mạnh mẽ.

#### VỊ TRÍ ỨNG DỤNG

- Nó đặc biệt thích hợp cho các công trình yêu cầu chất lượng nước cao như bể bơi, hồ bơi, kênh mương, cũng như các công trình yêu cầu chống thấm và bảo vệ các thiết bị truyền tải và phân phối nước sinh hoạt.
- Nó cũng có thể được sử dụng để chống thấm và chống ẩm cho các công trình ngầm bị ngập nước lâu ngày, nhà tắm, ban công và các công trình mái không lộ thiên.

#### THI CÔNG

##### \* Chuẩn bị bề mặt:

- Bề mặt nền thi công phải sạch, rắn, nhẵn, không bám bụi, dầu và nước.

##### \* Thi công:

- KS-969 thường được thi công với 3 hoặc 4 lớp.
- Mở thùng khuấy đều dung dịch sau đó quét lên bề mặt bằng gạt cao su hoặc chổi quét.
- Lớp phủ đầu tiên thi công càng mỏng càng tốt để tránh tạo bọt khí.
- Nên gạt hoặc quét theo hai chiều vuông góc, đảm bảo độ thẩm thấu và bám dính tốt của lớp phủ lên bề mặt.
- Lớp phủ thứ hai được thi công sau khi bề mặt của lớp thứ nhất đã khô và đóng rắn.
- Việc thi công lớp phủ chống thấm trên cùng có thể được rắc cát thô trước khi thi công lớp hoàn thiện để tăng khả năng liên kết giữa lớp chống thấm và các vật liệu hoàn thiện khác.
- Lớp bảo vệ hoàn thiện phải được thi công sau khi chiều dày lớp phủ chống thấm đạt yêu cầu thiết kế và đạt tiêu chuẩn sau khi được nghiệm thu.

##### \* Định mức:

- KS-969 được sử dụng với định mức 1,3~1,5kg/m<sup>2</sup> cho độ dày 1,0mm. Tùy thuộc vào bề mặt nền mà mức hao phí có thể thay đổi.

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

Tiêu chuẩn: GB/T19250-2013

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	
Hàm lượng đông rắn, % $\geq$	85	
Thời gian khô bề mặt h $\leq$	12	
Thời gian khô hoàn toàn h $\leq$	24	
Bảng phẳng bề mặt	Không có vết xước, gợn sau 20 phút	
Cường độ chịu kéo, Mpa $\geq$	2	
Độ bám dính/ Mpa $\geq$	1	
Độ giãn dài khi đứt, % $\geq$	500	
Kháng xé rách, N/mm $\geq$	15	
Độ linh hoạt ở nhiệt độ thấp, °C $\leq$	-35°C, không nứt	
Độ kín nước	0,3MPa 120 phút Không thấm	
Tỷ lệ giãn nở khi nung nóng/ %	-4.0~+1.0	
Tỷ lệ hấp thụ nước / % $\leq$	5	
Lão hoá (gia nhiệt)	Không vết nứt và biến dạng	
Xử lý nhiệt (80°C, 168h)	Tỷ lệ duy trì độ bền kéo / %	80~150
	Độ giãn dài khi đứt % $\geq$	450
	Độ uốn ở nhiệt độ thấp	-30°C, không nứt
Xử lý kiềm [0.1%NaOH+saturated Ca(OH)2 solvent, 168h]	Tỷ lệ duy trì độ bền kéo / %	80~150
	Độ giãn dài khi đứt/% $\geq$	450
	Kháng uốn ở nhiệt độ thấp	-30°C, không nứt
Xử lý Acid (2% H2SO4 solution, 168h)	Tỷ lệ duy trì độ bền kéo / %	80~150
	Độ giãn dài khi đứt /% $\geq$	450
	Kháng uốn ở nhiệt độ thấp	-30°C, không nứt

**ĐÓNG GÓI & BẢO QUẢN**

- KS-906 đóng gói 25kg/ thùng.
- Bảo quản trong điều kiện khô ráo, thoáng mát, tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, mưa gió và các điều kiện thời tiết cực đoan khác.